

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

Số: 266/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tuy Hòa, ngày 29 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 462/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Lê T, sinh 1991; Địa chỉ: Khu phố L, phường T, Thị xã T, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Huỳnh Nguyễn Thành L, sinh năm 1988; Địa chỉ: Khu phố M, phường 8, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn Phạm Lê T, sinh năm 1991 và bị đơn Huỳnh Nguyễn Thành L, sinh năm 1988.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+Về con chung: có 02 con chung là Huỳnh Hải B – sinh ngày 12/6/2018 và Huỳnh Thiên B, sinh ngày 20/7/2020, hiện nay 02 cháu đang ở với chị T, ly hôn chị T và anh L thống nhất giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung và anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 1.800.000đ/tháng (02 cháu 3.600.000đ/tháng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12/2023 cho đến khi phát sinh một trong các điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng được quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân gia đình.

Bên không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

+ Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết

+ Về án phí: Chị Phạm Lê T tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí HN&GD sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), chị T đã nộp đủ án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0012653 ngày 25/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hoà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b; 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hoà;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hoà;
- UBND phường 8, TP. Tuy Hoà
(số 47/2016);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Võ Công Tự